

Bản án số: 18/2019/DS-ST

Ngày: 23, 28/8/2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

*Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Nguyễn Hữu Trọng**

**Ông Nguyễn Ngọc Quý**

**Thư ký phiên toà:** Ông **Tô Mạnh Hà** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

**Đại diện VKSND huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà:** Bà **Đỗ Thị Ly**  
– Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23, 28/8 /2019, tại trụ sở TAND huyện Chương Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 60/2019/TLST-DSST ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXX – DS, ngày 05/8/2019 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Vpbank); Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đông Nam, ông Nguyễn Chí Thắng, ông Nguyễn Ngọc Ánh. Có mặt ông Nguyễn Chí Thắng

**2. Bị đơn:** Ông Nguyễn Khắc C, sinh năm 1974.  
Trú tại: Thôn Ninh Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, Hà Nội  
(Ông Chúc có mặt tại phiên tòa ngày 23/8/2019, vắng mặt phiên tòa ngày 28/8/2019).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**1. Trong đơn khởi kiện nộp tại Tòa án và quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa; Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn trình bày:**

**1.1 . Về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ:**

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Gọi tắt là Vpbank) ký kết 2 Hợp đồng tín dụng với ông Nguyễn Khắc C, cụ thể:

**- Hợp đồng tín dụng số 10646170 (LD 1633501230) ngày giải ngân 30/11/2016: + Số tiền vay: 100.000.000 đồng**

- + Thời hạn vay: 60 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên
- + Mục đích sử dụng: Vay tiêu dùng

**- Hợp đồng tín dụng số 203-P-327759 ngày giải ngân 17/3/2017:**

- + Số tiền vay: 69.000.000 đồng
- + Thời hạn vay: 48 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên
- + Mục đích sử dụng: Vay tiêu dùng

Quá trình thực hiện hợp đồng, ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền theo hợp đồng tín dụng cho ông C. Sau đó ông C vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi.

Tính đến ngày 23/8/2019 thì theo hợp đồng đã giao kết, Vpbank yêu cầu ông C phải trả cho ngân hàng tổng số tiền còn nợ như sau:

**- Hợp đồng tín dụng số 10646170 (LD 1633501230) ngày giải ngân 30/11/2016:** Nợ gốc: 92.823.017 đồng; Tổng nợ lãi: 122.439.000 đồng; Tổng nợ theo hợp đồng: 215.262.724

**- Hợp đồng tín dụng số 203-P-327759 ngày giải ngân 17/3/2017:** Nợ gốc: 68.785.000 đồng; Tổng nợ lãi: 70.519.942 đồng; Tổng nợ theo hợp đồng: 139.304.942 đồng.

Tổng nợ của cả hai hợp đồng là: 354.567.666 đồng

Nợ gốc: 161.608.017 đồng

Nợ lãi: 152.547.850

Nợ lãi phạt chậm trả: 40.411.799 đồng.

Kể từ ngày 24/8/2019 ông C tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn rút yêu cầu về phạt chậm trả lãi là 40.411.799 đồng.

**II. Bị đơn – ông Nguyễn Khắc C xác nhận và trình bày:**

Ông C xác nhận có ký kết với Vpbank 2 hợp đồng tín dụng, cụ thể:

**- Hợp đồng tín dụng số 10646170 (LD 1633501230) ngày giải ngân 30/11/2016:** Số tiền vay: 100.000.000 đồng.

**- Hợp đồng tín dụng số 203-P-327759 ngày giải ngân 17/3/2017:** Số tiền vay: 69.000.000 đồng

Quá trình sau khi vay tiền ngân hàng, ông C có sử dụng đúng mục đích, tuy nhiên do việc làm ăn kinh tế gặp khó khăn nên ông C chưa trả hết nợ ngân hàng theo như nội dung ngân hàng khởi kiện và yêu cầu tại phiên hòa giải. Do đó Vpbank đã khởi kiện đến Tòa án huyện Chương Mỹ.

Tại phiên tòa ngày 23/8/2019 ông có mặt, ông thừa nhận còn nợ ngân hàng 161.608.017 đồng nợ gốc, còn lãi thì do hệ thống ngân hàng tự tính.

Về số tiền ông C đã trả cho Ngân hàng, ông cho rằng ông đã trả nhiều hơn số tiền ngân hàng đã cung cấp. Tuy nhiên ông không xuất trình tài liệu chứng minh.

Quan điểm ông C là đề nghị ngân hàng giãn nợ cho ông, cụ thể về kế hoạch trả nợ ông C sẽ tiếp tục thỏa thuận với ngân hàng ở giai đoạn thi hành án. Còn về nghĩa vụ trả nợ thì ông C đề nghị trả ngân hàng toàn bộ phần gốc, miễn toàn bộ phần lãi cho ông do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

**Đại diện Viện kiểm sát huyện Chương Mỹ thể hiện quan điểm:**

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổ tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được Tòa án yêu cầu tham gia đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ;

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cụ thể:

- Buộc bị đơn phải trả nguyên đơn toàn bộ số tiền còn nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng là: 161.608.017 đồng nợ gốc và 152.547.850 đồng nợ lãi. Ghi nhận sự tự nguyện rút yêu cầu của nguyên đơn đối với phạt chậm trả lãi và đề nghị đình chỉ phần yêu cầu đối với số tiền phạt chậm trả lãi.

Về án phí buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về tố tụng:**

Bị đơn là ông Nguyễn Khắc C cư trú tại: Thôn Ninh Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Việc Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày 23/8/2019 ông C có mặt, khi xét xử Hội đồng xét xử tạm dừng phiên tòa và đã thông báo cho ông C biết thời gian mở lại phiên tòa, nhưng tại phiên tòa hôm nay ông C vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS xét xử theo thủ tục chung.

**[2]. Về nội dung.**

**2.1. Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi trong hạn, quá hạn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:**

2.1.1 Xét tính hiệu lực của **Hợp đồng tín dụng số 10646170 (LD 1633501230) ngày giải ngân 30/11/2016**, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Chúc vay với số tiền 100.000.000 đồng và **Hợp đồng tín dụng số 203-P-327759 ngày giải ngân 17/3/2017** với số tiền vay là 69.000.000 đồng. Nội dung của Hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định Hợp đồng tín dụng **Hợp đồng tín dụng số 10646170 (LD 1633501230) và Hợp đồng tín dụng số 203-P-327759 ngày 17/3/2019** có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

2.1.2. Xét yêu cầu buộc bị đơn phải trả toàn bộ gốc, lãi phát sinh của nguyên đơn:

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã giải ngân cho ông C vay đủ số tiền của hai hợp đồng là 169.000.000 đồng, ông C đã nhận đủ thông qua khế ước nhận nợ ngày 30/11/2016 và ngày

17/3/2017. Như vậy Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng.

Sau khi vay được tiền, ông C mới trả được một phần lãi và gốc của hợp đồng. Đến nay ông C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các kỳ trả nợ quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết và vẫn chưa thanh toán hết khoản vay trên. Như vậy ông C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện đề nghị buộc ông C phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ kèm theo là có căn cứ pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa ngày 28/8/2019 ông C vắng mặt, việc ông C trình bày đã trả Ngân hàng một phần tiền nợ nhiều hơn số Ngân hàng thông báo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ liên quan đến việc ông đã trả ngân hàng, nên không có cơ sở chấp nhận.

Ghi nhận sự tự nguyện của đại diện nguyên đơn rút yêu cầu về phần lãi phạt chậm trả đối với ông C, Hội đồng xét xử đình chỉ về yêu cầu lãi phạt chậm trả.

Theo đó, buộc Nguyễn Khắc C phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền còn nợ cả gốc và lãi phát sinh của khoản vay tính đến 23/8/2019 là Tổng nợ phải trả: 314.155.867 đồng. Cụ thể:

+ Nợ gốc của cả hai hợp đồng là: 161.608.017 đồng

+ Nợ lãi: 152.547.850 đồng.

Kể từ ngày 24/8/2019, ông C phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký.

**[3] Về án phí:** Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 thì:

- Ông Nguyễn Khắc C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 15.707.793 đồng.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, Điều 227, khoản 1 và khoản 2 Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều: 280, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều: 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Về trách nhiệm trả nợ: Buộc ông Nguyễn Khắc C phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền còn nợ theo **Hợp đồng tín dụng số 10646170 (LD 1633501230) ngày giải ngân 30/11/2016 và Hợp đồng tín dụng số 203-P-327759 ngày giải ngân 17/3/2017**, tính đến ngày 23/8/2019 là **314.155.867 đồng** (*ba trăm mười bốn triệu một trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm sáu mươi bảy đồng*) Trong đó:

+ Nợ gốc: **161.608.017 đồng**

+ Nợ lãi: **152.547.850 đồng**

Kể từ ngày 24/8/2019 ông Nguyễn Khắc C phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong **Hợp đồng tín dụng số 10646170 (LD 1633501230) ngày giải ngân 30/11/2016 và Hợp đồng tín dụng số 203-P-327759 ngày giải ngân 17/3/2017**.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của nguyên đơn về số tiền phạt chậm trả lãi là 40.411.799 đồng.

4. Về án phí:

4.1. Buộc ông Nguyễn Khắc C phải chịu 15.707.793 đồng (*mười năm triệu bảy trăm linh bảy nghìn bảy trăm chín mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0004156 ngày 11 tháng 7 năm 2019.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

***Tưởng Ngọc Tuấn***

